TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 22 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Lê Minh Q, sinh năm 1996; Đăng ký HKTT và chỗ ở: thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Hồ Thị Mỹ X, sinh năm 1988; Đăng ký HKTT: tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: Thôn Tiên Nộn, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020.

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/10/2016. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X xác định tình cảm không còn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X.

[2] Về con chung: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X xác định có 01 con chung, cháu tên Lê Văn Nhật Minh, sinh ngày 02/11/2016. Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X thỏa thuận: Giao cháu Lê Văn Nhật Minh cho chị Hồ Thị Mỹ X trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Minh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)/tháng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Lê Văn Nhật Minh thành niên (Đủ 18 tuổi). Việc tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục và nghĩa vụ cấp dưỡng con chung sau ly hôn giữa anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X đúng quy định pháp luật, căn cứ Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X.

- Về con chung: Giao cháu Lê Văn Nhật Minh, sinh ngày 02/11/2016 cho chị Hồ Thị Mỹ X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Minh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)/tháng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Lê Văn Nhật Minh thành niên (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009611 ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh Lê Minh Q, chị Hồ Thị Mỹ X đã nộp đủ, nay không phải nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế;
- Chi cục THADS Thành phố Huế;
- UBND phường Phước Vĩnh (ĐKKH số: 120, ngày 10/10/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Qúy Vân